

Số: 3475/QĐ-CAT-PV01

Bắc Kạn, ngày 31 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Công khai thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, phụ tùng xe cơ giới trong nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp, cải tạo và kiểm định xe cơ giới, xe máy chuyên dùng thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an tỉnh Bắc Kạn

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 41/2018/TT-BCA ngày 25/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 9168/QĐ-BCA ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, phụ tùng xe cơ giới trong nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp, cải tạo và kiểm định xe cơ giới, xe máy chuyên dùng thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an tỉnh Bắc Kạn;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Tham mưu Công an tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai 03 thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, phụ tùng xe cơ giới trong nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp, cải tạo và kiểm định xe cơ giới, xe máy chuyên dùng thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an tỉnh Bắc Kạn (Danh mục, nội dung thủ tục hành chính kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2025.

Điều 3. Trưởng phòng Cảnh sát giao thông, Trưởng phòng Tham mưu và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *SK*

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, PV01 (Đ6). ĐTD



GIÁM ĐỐC

Handwritten signature in blue ink
Đại tá Hà Văn Tuyên

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC
CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI
TRƯỜNG CỦA XE CƠ GIỚI, XE MÁY CHUYÊN DÙNG, PHỤ TÙNG XE
CƠ GIỚI TRONG NHẬP KHẨU, SẢN XUẤT, LẮP RÁP, CẢI TẠO VÀ
KIỂM ĐỊNH XE CƠ GIỚI, XE MÁY CHUYÊN DÙNG THUỘC THẨM
QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CÔNG AN TỈNH BẮC KẠN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định /QĐ-CAT-PV01 ngày /12/2024
của Giám đốc Công an tỉnh Bắc Kạn)*

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định về thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, Tem kiểm định, Sổ chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường	- Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; - Thông tư số 82/2024/TT- BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an	Kiểm định xe cơ giới, xe máy chuyên dùng	Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh
2	Cấp đổi Giấy chứng nhận nhận kiểm định an toàn kỹ thuật xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, Tem kiểm định, Sổ chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường	- Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; - Thông tư số 82/2024/TT- BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an	Kiểm định xe cơ giới, xe máy chuyên dùng	Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh

3	Cấp lại Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, Tem kiểm định, Sổ chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường	- Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; - Thông tư số 82/2024/TT- BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an	Kiểm định xe cơ giới, xe máy chuyên dùng	Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh
---	---	--	--	--

PHẦN II. NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, Tem kiểm định, Sổ chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường

1.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Đơn vị quản lý, sử dụng xe cơ giới, xe máy chuyên dùng (sau đây viết gọn là xe) đưa xe đến cơ quan kiểm định xe, nộp hồ sơ đề nghị kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe tại Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Bước 2: Cơ quan kiểm định xe tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ xe theo quy định, cơ quan kiểm định thực hiện kiểm tra các hạng mục theo quy định; trả kết quả.

1.2. Cách thức thực hiện:

- Trước khi hết hiệu lực ghi trên Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường (sau đây viết gọn là Giấy chứng nhận kiểm định), đơn vị quản lý, sử dụng xe đưa xe đến cơ quan kiểm định xe quy định tại Điều 29 Thông tư số 82/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an, nộp hồ sơ đề nghị kiểm định xe (sau đây viết gọn là Thông tư số 82/2024/TT-BCA).

- Cơ quan kiểm định kiểm tra hồ sơ xe theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Thông tư số 82/2024/TT-BCA, thực hiện kiểm tra các hạng mục theo quy định tại Điều 26 Thông tư số 82/2024/TT-BCA, phương pháp kiểm tra theo quy định tại Điều 25 Thông tư số 82/2024/TT-BCA và yêu cầu kỹ thuật theo quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 82/2024/TT-BCA. Căn cứ kết quả kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định, Sổ chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường (sau đây viết gọn là sổ kiểm định).

- Trường hợp xe sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu mới đến 03 năm (kể từ năm sản xuất) thì được miễn kiểm tra an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường lần đầu và được cơ quan kiểm định xe cấp Sổ kiểm định, Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định sau khi được cấp đăng ký, biển số xe.

- Trả kết quả trực tiếp tại cơ quan kiểm định xe.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ

- (1) Giấy giới thiệu của đơn vị quản lý, sử dụng xe.
- (2) Giấy chứng nhận đăng ký xe.
- (3) Giấy phép lái xe của cán bộ đưa xe đến kiểm định.
- (4) Căn cước công dân hoặc Căn cước; Giấy chứng minh Công an nhân dân.
- (5) Sổ kiểm định đã được cấp (đối với kiểm định định kỳ). Trường hợp đề nghị cấp Sổ kiểm định lần đầu thì người đến làm thủ tục phải kê khai Biên bản kiểm

tra lập Sổ kiểm định.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 (một) bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết: Trả kết quả ngay trong ngày.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Công an các đơn vị, địa phương có liên quan đến công tác kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe trong Công an nhân dân.

1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định, Sổ kiểm định.

1.8. Phí, lệ phí: Không.

1.9. Tên mẫu đơn, tờ khai: Không.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ (Luật số 36/2004/QH15, ngày 27/06/2008).

- Thông tư số 82/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, phụ tùng xe cơ giới trong nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp, cải tạo và kiểm định xe cơ giới, xe máy chuyên dùng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công an.

2. Thủ tục: Cấp đổi Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, Tem kiểm định, Sổ chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường

2.2. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Đơn vị quản lý, sử dụng xe cơ giới, xe máy chuyên dùng (sau đây viết gọn là xe) lập hồ sơ đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe (sau đây viết gọn là Giấy chứng nhận kiểm định), Tem kiểm định, Sổ chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường (sau đây viết gọn là Sổ kiểm định) nộp lại Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định, Sổ kiểm định hỏng, sai thông tin cho cơ quan kiểm định xe và nộp hồ sơ tại Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Bước 2: Cơ quan kiểm định xe tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ theo quy định; trả kết quả.

2.2. Cách thức thực hiện:

- Đơn vị quản lý, sử dụng xe nộp hồ sơ đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận kiểm

định, Tem kiểm định, Sổ kiểm định trực tiếp tại cơ quan kiểm định xe. Cơ quan kiểm định xe kiểm tra hồ sơ. Căn cứ kết quả kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định, Sổ kiểm định.

- Trả kết quả trực tiếp tại cơ quan kiểm định xe.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ

- (1) Giấy giới thiệu của đơn vị quản lý, sử dụng xe.
- (2) Giấy chứng nhận đăng ký xe.
- (3) Căn cước công dân hoặc Căn cước; Giấy chứng minh Công an nhân dân.
- (4) Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định, Sổ kiểm định bị hỏng, sai thông tin.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 (một) bộ.

2.4. Thời hạn giải quyết: Trả kết quả ngay trong ngày.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Công an các đơn vị, địa phương có liên quan đến công tác kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe trong Công an nhân dân.

2.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định, Sổ kiểm định.

2.8. Phí, lệ phí: Không.

2.9. Tên mẫu đơn, tờ khai: Không.

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ (Luật số 36/2024/QH15, ngày 27/06/2008).

- Thông tư số 82/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, phụ tùng xe cơ giới trong nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp, cải tạo và kiểm định xe cơ giới, xe máy chuyên dùng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công an.

3. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, Tem kiểm định, Sổ chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường

3.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Đơn vị quản lý, sử dụng xe cơ giới, xe máy chuyên dùng (sau đây

viết gọn là xe) lập hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe (sau đây viết gọn là Giấy chứng nhận kiểm định), Tem kiểm định, Sổ chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường (sau đây viết gọn là Sổ kiểm định) theo quy định tại Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và đưa xe đến cơ quan kiểm định xe.

Bước 2: Cơ quan kiểm định xe tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ theo quy định, cơ quan kiểm định thực hiện kiểm tra các hạng mục theo quy định, trả kết quả.

3.2. Cách thức thực hiện:

- Cơ quan kiểm định kiểm xe kiểm tra hồ sơ xe theo quy định tại khoản 3 Điều 28 Thông tư số 82/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an (sau đây viết gọn là Thông tư số 82/2024/TT-BCA), thực hiện kiểm tra các hạng mục theo quy định tại Điều 26 Thông tư số 82/2024/TT-BCA, phương pháp kiểm tra theo quy định tại Điều 25 Thông tư số 82/2024/TT-BCA và yêu cầu kỹ thuật theo quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 82/2024/TT-BCA. Căn cứ kết quả kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định, Sổ kiểm định.

- Trả kết quả trực tiếp tại cơ quan kiểm định xe.

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- **Thành phần hồ sơ.**

- (1) Giấy giới thiệu của đơn vị quản lý, sử dụng xe.
- (2) Giấy chứng nhận đăng ký xe.
- (3) Giấy phép lái xe của cán bộ đưa xe đến kiểm định.
- (4) Căn cước công dân hoặc Căn cước; Giấy chứng minh Công an nhân dân.
- (5) Biên bản họp đơn vị của đơn vị quản lý, sử dụng xe về việc mất Sổ kiểm định, Tem kiểm định, Giấy chứng nhận kiểm định.

- **Số lượng hồ Sơ:** 01 (một) bộ.

3.4. Thời hạn giải quyết: Trả kết quả ngay trong ngày.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Công an các đơn vị, địa phương có liên quan đến công tác kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe trong Công an nhân dân.

3.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định, Sổ kiểm định.

3.8. Phí, lệ phí: Không.

3.9. Tên mẫu đơn, tờ khai: Không.

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ (Luật số 36/2004/QH15, ngày 27/06/2008).

- Thông tư số 82/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, phụ tùng xe cơ giới trong nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp, cải tạo và kiểm định xe cơ giới, xe máy chuyên dùng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công an.